

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (09 tháng năm 2023)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG	XDCB	TX	TỔNG	XDCB	TX	TỔNG	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	5.046.439.900		5.046.439.900	3.851.837.279		3.851.837.279	76,33		76,33
	Trong đó:									
1	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	548.420.000		548.420.000	445.019.747		445.019.747	81,15		81,15
2	Chi giáo dục	16.500.000		16.500.000	6.000.000		6.000.000	36,36		36,36
3	Chi ứng dụng, chuyên giao									
4	Chi y tế	16.500.000		16.500.000	16.500.000		16.500.000	100,00		100,00
5	Chi văn hóa, thông tin	27.000.000		27.000.000	24.609.800		24.609.800	91,15		91,15
6	Chi phát thanh, truyền thanh	24.100.000		24.100.000	2.400.000		2.400.000	9,96		9,96
7	Chi thể dục, thể thao	26.700.000		26.700.000	24.600.000		24.600.000	92,13		92,13
8	Chi bảo vệ môi trường	58.000.000		58.000.000	56.350.000		56.350.000	97,16		97,16
9	Chi các hoạt động kinh tế	43.989.900		43.989.900	25.555.000		25.555.000	58,09		58,09
10	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn	3.940.092.000		3.940.092.000	3.013.419.912		3.013.419.912	76,48		76,48
11	Chi cho công tác xã hội	279.738.000		279.738.000	237.382.820		237.382.820	84,86		84,86
12	Chi khác (Tiết kiệm chi TX)	65.400.000		65.400.000						
13	Dự phòng									
14	Chi chuyển nguồn sang ngân									